

Số: 104/L/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, họp ngày 25/4/2021;

Căn cứ Biên bản của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được thành lập theo Quyết định số: 607/QĐ-HĐQT ngày 15/03/2021 về thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100% biểu quyết tán thành; lập hồi 09h00 ngày 25/4/2021;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Ban Kiểm phiếu - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, được thành lập và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100% biểu quyết tán thành; lập hồi 11h00 ngày 25/4/2021;

Phiên họp thường niên năm 2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG được tổ chức tại hội trường nhà máy TNG Võ Nhai, Cụm công nghiệp Cây Bòng, Xã La Hiên, Huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên; vào ngày 25/4/2021, với sự tham gia của 98 cổ đông và người được ủy quyền đại diện cho 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 58,9% tổng số cổ phần phát hành của Công ty.

Căn cứ Điều 145 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông của Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Khoản 1 Điều 18 Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG;

Đối chiếu với các điều kiện, quy định trên về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên thì Đại hội thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG đã đủ điều kiện tổ chức.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG có đủ thẩm quyền để quyết định các vấn đề nằm trong chương trình nghị sự của Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị các vấn đề sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2020, Báo cáo HĐQT, Báo cáo ban kiểm toán và phân phối lợi nhuận:

1. Nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán, Báo cáo HĐQT, báo cáo ban kiểm toán nội bộ và phân phối lợi nhuận 2020 với một số chỉ tiêu chính như sau:

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
A	Thù lao HĐQT	3,642,924,068	
B	Phân phối lợi nhuận 2020	149,960,358,610	
I	Trích lập các quỹ	27,133,994,610	
1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	7,680,164,134	
2	Trích quỹ DP bổ sung vốn lưu động (5%)	7,680,164,134	
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	11,773,666,343	
II	Trả cổ tức 2020 (tổng 16%)	122,826,364,000	
	- Trả cổ tức bằng tiền 8%	59,196,804,000	
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%	63,629,560,000	
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	-	



2. Chi trả cổ tức năm 2020:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông là 16% Vốn điều lệ: 8% bằng tiền, 8% bằng cổ phiếu. Chi tiết cụ thể ủy quyền cho HĐQT phê duyệt đảm bảo lợi ích cổ đông.

3. Chi trả thù lao HĐQT năm 2020:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí chi trả thù lao cho HĐQT năm 2020 là 2.4 % lợi nhuận sau thuế bằng tiền. Chi tiết cụ thể ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

Điều 2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021 và dự kiến kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, chi trả cổ tức năm 2021:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Kế hoạch Doanh thu – Lợi nhuận năm 2021 với các chỉ tiêu tài chính sau:

- Doanh thu 4,798 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 175 tỷ đồng

- Cổ tức: Dự kiến chi trả tối thiểu 16% Vốn điều lệ. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn hình thức chi trả bằng tiền hoặc bằng cổ phiếu đảm bảo lợi ích cổ đông.

- Thù lao của HĐQT: Dự kiến chi trả 2,4 % lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 bằng tiền. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt chi tiết.

Điều 3. Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

1. Nhất trí lựa chọn Công ty TNHH DELOITTE VIET NAM (DELOITTE) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2021 của Công ty.

2. Phê chuẩn sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty.

3. Phê chuẩn bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh.

4. Phê chuẩn quy chế quản trị nội bộ của công ty.

5. Phê chuẩn quy chế hoạt động của HĐQT.

6. Phê chuẩn thủ tục không phải chào mua công khai.

7. Phê chuẩn dự án bất động sản theo như đề xuất của Hội đồng quản trị.

(Chi tiết theo tờ trình kèm theo).

Điều 4. Phê duyệt phương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt phương án phát hành tăng cổ phiếu để trả cổ tức hàng năm.

2. Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

3. Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt phương án phát hành 20.000.000 cổ phần (Hai mươi triệu cổ phần) và/ hoặc 300.000.000.000 trái phiếu không chuyển đổi (Ba trăm tỷ trái phiếu không chuyển đổi) để tái cơ cấu lại nguồn vốn và bổ xung vốn cho các dự án kinh doanh bất động sản. Chi tiết ủy quyền cho HĐQT thực hiện.

4. Đại hội đồng cổ đông nhất trí và ủy quyền cho HĐQT chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu theo yêu cầu của trái chủ.

Điều 5. Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc được nêu trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bản Nghị quyết gồm có [03] trang, [05] điều. Toàn văn Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2021 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% số cổ phần biểu quyết đại diện cho các cổ đông dự họp và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhân:

- Cổ đông
- Các ban ngành, cơ quan hữu quan
- HĐQT, Ban Giám đốc
- Lưu VT.

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN THỜI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI TNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10.45/TNG-DHDCĐ2021

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 04 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**

Hôm nay, ngày 25/04/2021 Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG đã tiến hành Đại hội thường niên năm 2021 tại tòa nhà văn phòng Chi nhánh TNG Võ Nhai, Cụm công nghiệp cây Bông, xã La Hiên, Huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Cổ đông

Có 98 cổ đông và người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội, đại diện cho 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 58,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2. Hội đồng quản trị đương nhiệm, ban lãnh đạo công ty.

3. Khách mời:

- 3.1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- 3.2. Đại diện Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên.
- 3.3. Đại diện các ngân hàng: BIDV, Vietinbank, MB, VCB...
- 3.4. Đại diện công ty chứng khoán MBs...
- 3.5. Đại diện quỹ đầu tư.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

PHẦN 1. THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU DỰ HỌP

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG được thành lập theo Quyết định số 607/QĐ-HĐQT ngày 15/03/2021.

2. Ông Nguyễn Văn Đức - Phó Chủ tịch HĐQT - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tại thời điểm khai mạc đại hội như sau:

2.1 Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết Công ty đã phát hành là: 73.996.005 cổ phần.

2.2 Tổng số đại biểu tham dự: 98 Cổ đông và người được ủy quyền tham dự, đại diện cho 43.589.857 cổ phần, tương đương với 58,9 % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

2.3 Biểu quyết thông qua báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu do Ban kiểm tra tư cách đại biểu trình bày:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Mục a, khoản 3, Điều 10, thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Khoản 1 Điều 18 Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG. Công ty TNG đã:

- Công bố thông tin trên trang web của Công ty theo địa chỉ: www.tng.vn vào ngày 15/03/2021, trước 40 ngày đại hội: <http://tng.vn/quan-he-co-dong-chi-tiet/111783/210/Thu-moi-hop-Dai-hoi-dong-co-dong-thuong-nien-2020.html>

- Tài liệu công bố từ ngày 15/03/2021 trên website của TNG: <http://tng.vn/quan-he-co-dong-chi-tiet/111786/210/Tai-lieu-du-hop-DHDCCD-nam-2020.html>

- Web Hnx: vào ngày 19/3/2020 trước 36 ngày đại hội: https://hnx.vn/cophieu-etfs/chi-tiet-chung-khoan-ny-TNG.html?_des_tab=3.

- Gửi thư đến địa chỉ trong danh sách VSD gửi lại. Gửi ngày 15/3/2021.

Căn cứ Khoản 1 Điều 145 Luật doanh nghiệp 2020 quy định: “*Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết*” và kết quả kiểm tra tư cách đại biểu dự họp nêu trên.

Kết luận: Đại hội đủ điều kiện tiến hành phù hợp với các quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ của Công ty hiện hành. Có đủ thẩm quyền để quyết định các vấn đề của Đại hội


PHẦN 2. CHỦ TỌA, BẦU THƯ KÝ VÀ BAN KIỂM PHIẾU

- **Chủ tọa:** Ông Nguyễn Văn Thời – Chủ tịch HĐQT là chủ tọa cuộc họp

- **Thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu, thư ký**

Danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG gồm các Ông/bà có tên sau đây:

1. Ông Nguyễn Văn Đức – PCT HĐQT - Trưởng ban;

2. Bà Lương Thị Thúy Hà - Phó ban; 

3. Bà Trần Thị Thu Hà – Ủy viên;
4. Ông Đào Đức Thanh - Ủy viên;
5. Ông Lê Xuân Vĩ - Ủy viên;
6. Ông Lưu Thanh Tùng – Ủy viên;
7. Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Ủy viên;

Thư ký:

1. Ông Đào Đức Thanh,
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh.

Biểu quyết thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu, thư ký:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp


- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

PHẦN 3. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI PHÁT BIỂU KHAI MẠC VÀ THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ

- Chủ tọa phát biểu khai mạc.
- Chủ tọa thông qua chương trình Đại hội

Căn cứ Điều 142 Luật doanh nghiệp 2020, quy định về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông. Đến trước thời điểm khai mạc Đại hội, Hội đồng quản trị không nhận được bất kỳ đề xuất nào của cổ đông liên quan đến việc bổ sung hay thay đổi chương trình nghị sự (đã gửi cho cổ đông).

Chủ tọa Thông qua chương trình Đại hội với các nội dung chính như sau:

1. Báo cáo HĐQT, Ban kiểm toán năm 2020, phương án phân phối lợi nhuận 2021.
2. Báo cáo tài chính 2020 (đã kiểm toán) và
3. Kế hoạch SXKD năm 2021.
4. Chi trả cổ tức, thù lao HĐQT 2020.
5. Chi trả cổ tức, thù lao HĐQT 2021.
6. Thông qua phương án lựa chọn công ty kiểm toán BCTC 2021.
7. Phương án phát hành cổ phiếu, trái phiếu năm 2021.
8. Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu theo yêu cầu của trái chủ. 

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

9. Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới và bổ sung điều lệ theo điều lệ mẫu thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020.

10. Thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty.

11. Thông qua quy chế hoạt động của HĐQT.

12. Thông qua các dự án Bất động sản.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết: 100% số cổ phần được quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN 4. THÔNG QUA QUY CHẾ ĐẠI HỘI

Ông Đào Đức Thanh trình bày dự thảo Quy chế Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

PHẦN 5. CÁC BÁO CÁO TRƯỚC ĐẠI HỘI, THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2020, báo cáo HĐQT, ban kiểm toán nội bộ năm 2020 và phân phối lợi nhuận năm 2020

1.1. Người báo cáo:

- Ông Nguyễn Đức Mạnh - Tổng Giám đốc

- Ông Nguyễn Văn Đức - Phó chủ tịch HĐQT

1.2. Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2020, báo cáo HĐQT, ban kiểm toán nội bộ năm 2020 và phân phối lợi nhuận năm 2020:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp. ✓

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

2.1. Người trình bày báo cáo: Ông Nguyễn Đức Mạnh - Tổng Giám đốc

Câu hỏi 1:

Tình hình đơn hàng hiện nay của Công ty ra sao?

Trả lời:

Đồng chí Hiếu – Phó tổng giám đốc kinh doanh: Hiện nay, đơn hàng Công ty đã xác nhận với khách hàng đảm bảo sản xuất tại các chi nhánh đến hết thời điểm tháng 8/2021, một số Chi nhánh đến tháng 9/2021. Các Chi nhánh và Công ty hiện tại chủ yếu làm việc để xác nhận, đàm phán các đơn hàng cho tháng 10/2021 trở đi.

Câu hỏi 2:

Đánh giá rủi ro và khả năng thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 mà Công ty đề ra?

Trả lời:


- Ông Hiếu – Phó tổng giám đốc kinh doanh: Đối với những đơn hàng đã xác nhận với khách hàng hiện tại tiềm ẩn rủi ro vượt năng lực sản xuất dần chuyển của Chi nhánh. Công ty đang chủ động tính toán đàm phán với khách để không ảnh hưởng đến tiến độ giao hàng. Đồng thời chủ yếu hiện tại chỉ làm việc cho các đơn hàng từ tháng 10 trở đi, không xác nhận thêm các đơn hàng đến tháng 8/2021.

- Bà Huế - Giám đốc Chi nhánh Đồng Hỷ: Từ tháng 1/2021-3/2021 Chi nhánh Đồng Hỷ luôn hoàn thành kế hoạch đặt ra, hơn nữa lỗ giảm đi so với số liệu tính toán kế hoạch. Thời gian hiện tại trước diễn biến của thị trường thế giới, lượng đơn hàng về Việt Nam và Chi nhánh lớn do vậy Chi nhánh có nhiều cơ hội và đang thực hiện lựa chọn khách hàng tốt đảm bảo hoàn thành và vượt kế hoạch.

- Bà Tâm – Giám đốc Chi nhánh Phú Bình 4: Chi nhánh đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch cao và có quyết tâm hoàn thành kế hoạch trước tình hình hiện tại Quý III và Quý IV/2021 đơn hàng đang đổ về Việt Nam tốt.

- Ông Chiến – Giám đốc chi nhánh Bông Kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2021 đối với từng Chi nhánh, nhà máy năm nay đã đổi mới là do các nhà máy tự xây dựng trên cơ sở năng lực sản xuất của Chi nhánh và diễn biến thị trường, khách hàng mà không phải do Công ty giao từ trên xuống. Do vậy chi nhánh hoàn toàn nhất trí thực hiện theo kế hoạch, và đánh giá khả năng hoàn thành tốt.

Câu hỏi 3:

Những biện pháp để đảm bảo chất lượng và tăng năng xuất mà công ty đang áp dụng để đảm bảo việc thực hiện kế hoạch năm 2021 là gì? 

Trả lời:

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Bà Thu- Phó tổng giám đốc: Về kỹ thuật công nghệ hiện nay Công ty tập trung đầu tư vào máy móc thiết bị công nghệ phục vụ sản xuất. Về quản trị chất lượng tất cả nhà máy đều được đầu tư phòng Lab. Về phần mềm kiểm tra chất lượng đã và đang được triển khai tại nhà máy (Hiện nay đã triển khai được hai nhà máy và đang tiếp tục thực hiện theo kế hoạch. Ngoài ra để nâng cao và cải thiện năng suất Công ty đang triển khai tập trung đào tạo thao tác cho công nhân. Ví dụ tại Chi nhánh Võ Nhai thực hiện cử công nhân có năng suất nhanh đào tạo cho các công nhân khác..... Những biện pháp trên công ty đã và đang triển khai và đã nhận được đánh giá tốt từ các khách hàng.

2.2. Biểu quyết thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

3. Trả cổ tức năm 2020, chi trả thù lao HĐQT năm 2020

3.1. Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Đức – Phó chủ tịch HĐQT

3.2. Biểu quyết về mức chi cổ tức năm 2020, chi trả thù lao HĐQT năm 2020

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

4. Trả cổ tức năm 2021, chi trả thù lao HĐQT năm 2021

4.1. Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Đức – Phó Chủ tịch HĐQT

4.2. Biểu quyết thông qua trả cổ tức năm 2021, chi trả thù lao HĐQT năm 2021

Dự kiến chia cổ tức năm 2021 là 16% bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu do HĐQT quyết định, nếu chi bằng cổ phiếu thì mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần, chi tiết như phương án trình bày trước Đại hội

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

PHẦN 6. CÁC TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG, THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT

1. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí chọn Công ty TNHH Deloitte Viet Nam (Deloitte) là đơn vị thực hiện hoạt động kiểm toán cho năm tài chính 2021, với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp


- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

2. Phương án phát hành cổ phiếu, huy động vốn năm 2021.

Đại hội đã thảo luận về nội dung Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu, trái phiếu huy động vốn. Đại hội đồng đã nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, cũng như nhất trí từng nội dung ủy quyền cho HĐQT trong từng phương án, để thực hiện thành công đợt phát hành, huy động vốn cụ thể gồm:

- Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt phương án phát hành tăng cổ phiếu để trả cổ tức hàng năm.

- Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

- Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt phương án phát hành 20.000.000 (Hai mươi triệu) cổ phần và/ hoặc 300 tỷ đồng trái phiếu không chuyển đổi để bổ sung vốn lưu 

động và vốn cho các dự án kinh doanh bất động sản. Chi tiết ủy quyền cho HĐQT thực hiện.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua từng quyết định như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

3. Bổ sung ngành nghề

3.1. Thông qua việc bổ sung ngành nghề về lĩnh vực công nghệ thông tin, chi tiết theo tờ trình.

Câu hỏi 4:

Lý do bổ sung các ngành nghề về công nghệ thông tin, phần mềm của Công ty là gì?

Trả lời:

Ông Võ - Trưởng phòng CNTT: Trước xu hướng công nghệ 4.0 hiện nay thì việc phát triển và ứng dụng công nghệ vào sản xuất là tất yếu. Tình hình hiện tại của TNG các phần mềm và ứng dụng CNTT mà công ty đang áp dụng trong quản lý sản xuất, quản trị công ty đang được khách hàng đánh giá cao. Công ty đang tiến hành triển khai nghiên cứu ứng dụng Công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý kho – kho thông minh, sau khi hoàn thành ứng dụng quản lý Kho thông minh thì giá trị mang lại không chỉ áp dụng riêng cho TNG mà có thể được nhân rộng vì nhiều công ty khác đang đặt vấn đề quan tâm.

Câu hỏi 5:

Kho thông minh là một yếu tố quan trọng quyết định việc đầu tư của các quỹ đầu tư nước ngoài, nếu phát triển được sẽ tăng sức thu hút các quỹ đầu tư. Do vậy Công ty cho biết thêm về việc thực tế và kế hoạch triển khai ứng dụng Kho thông minh?

Trả lời:

Kho thông minh đang trong quá trình làm. Trước đây kho tại nhà máy đều làm và quản lý thủ công qua các file Excel. Chính vì thế việc kiểm kho định kỳ 03 tháng 01 lần để báo cáo cho khách hàng hoặc luân chuyển vật tư giữa các kho tốn nhiều thời gian thực hiện và quản lý. Hiện tại Chi nhánh Phú Bình 1 đang triển khai làm kho thông minh bằng

cách dán QR-Code khi hàng về và quét mã QR code khi xử lý, xuất hàng thuận tiện cho việc the đổi nguyên liệu. Tiến tới đang làm bước thứ hai là mã Qr-Code sẽ dán từ nhà cung cấp. Dự án đang chạy thí điểm được 03 tháng, hiệu quả và thực tế thực hiện sẽ được báo đến Hội đồng quản trị và các cổ đông.

Hiện nay, Tổng Giám đốc đã có kế hoạch giao nhiệm vụ cho bộ phận Công nghệ thông tin triển khai kho thông minh trong việc quản lý nguyên vật liệu và thành phẩm để khai thác, xử lý.

Biểu quyết thông quan việc bổ sung ngành nghề kinh doanh theo tờ trình:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

4. Sửa đổi Điều lệ Công ty

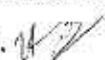
Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với các quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng Khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Bản Điều lệ mới này thay thế bản Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 27 tháng 09/2020.

Thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Công ty phần quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần trên cơ sở số lượng cổ phần phổ thông thực tế được hát hành do thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ bằng cách trả cổ tức bằng cổ phiếu và theo chương trình lựa chọn cho người lao động (trong trường hợp phát hành cổ phần mới)

Ủy quyền cho HĐQT công ty ký thông qua bản Điều lệ sửa đổi, đồng thời ghi vào Điều lệ số vốn điều lệ và tổng số cổ phần cụ thể căn cứ trên thực tế thực hiện kế hoạch tăng vốn bằng cách trả cổ tức bằng cổ phiếu và theo chương trình lựa chọn cho người lao động (trong trường hợp phát hành cổ phần mới).

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp. 

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

5. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty phù hợp với các quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng Khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty mới này thay thế bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty được Công ty ban hành trước đây.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

6. Ban hành quy chế hoạt động của HĐQT

Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT phù hợp với các quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng Khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Kết quả biểu quyết:


- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

7. Thông qua việc không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai chi tiết theo Tờ trình

Kết quả biểu quyết: 

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

8. Thông qua các Dự án bất động sản

Chi tiết các dự án bất động sản (như theo tờ trình) về Tên dự án, địa điểm, quy mô, dự kiến tổng chi phí và thời gian triển khai được Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.


PHẦN 7. THÔNG QUA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Biểu quyết thông qua Dự thảo toàn văn Nghị quyết Đại hội:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.589.857 cổ phần / 43.589.857 cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến tán thành: 43.589.857 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp. 

PHẦN 8. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TNG.

Biên bản này được lập hồi 11h05 phút ngày 25 tháng 4 năm 2021.

Đại hội kết thúc lúc 11h05 cùng ngày.

THƯ KÝ

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Đào Đức Thanh



Nguyễn Thị Ngọc Ánh



Nguyễn Văn Thời

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI TNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 14/TNG-ĐHĐCĐ2021

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Hôm nay, vào lúc 09:00, ngày 25 tháng 04 năm 2021 tại tòa nhà VP Chi nhánh TNG Võ Nhai, Cụm công nghiệp cây Bông, Xã La Hiên, Huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Danh sách Ban kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn gồm có các ông, bà có tên sau:

1. Ông Nguyễn Văn Đức – PCT HĐQT - Trưởng ban;

Và các thành viên theo quyết định số 607/QĐ-HĐQT ngày 15/3/2021 đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội, kết quả như sau:

1. Thông qua Báo cáo Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

2. Thông qua ban kiểm phiếu, thư ký

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

3. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (Báo cáo tài chính đã kiểm toán), báo cáo HĐQT, Ban kiểm toán nội bộ và phân phối lợi nhuận năm 2020.

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
-----------------	------------------------------------

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

4. Chia cổ tức năm 2020, chi trả thù lao HĐQT năm 2020

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

5. Thông qua kế hoạch Doanh thu – Lợi nhuận năm 2021, thù lao HĐQT năm 2021

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

6. Dự kiến phương án chi trả cổ tức, thù lao HĐQT năm 2021

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

7. Phê duyệt phương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

8. Phê duyệt đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

9. Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

10. Bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

11. Thông quy chế nội bộ về quản trị nội bộ của công ty

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

12. Thông qua quy chế hoạt động của HĐQT

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

13. Thông qua kế hoạch các dự án BĐS.

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:



Tỷ lệ tán thành	: 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

14. Thông qua việc không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận: Đồng ý 100%.

15. Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 43.589.857 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 43.589.857 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %


Kết luận: Đồng ý 100%.



Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp Đại hội cổ đông năm 2021 được lập xong lúc 11h00 cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội.

Đại hội nhất trí 100%, không có ý kiến khác.

TM. BAN KIỂM TRA


Nguyễn Văn Đức

Số 1048/TNG-ĐHĐCD 2021

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Kính gửi: ĐHĐCD thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

I. PHÊ DUYỆT BÁO CÁO HĐQT – BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

(Chi tiết như file đính kèm)

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

ST T	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
	Lợi nhuận sau thuế 2020	153,603,282,678	
A	Thù lao HĐQT	3,642,924,068	
B	Phân phối lợi nhuận 2020	149,960,358,610	
I	Trích lập các quỹ	27,133,994,610	
1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	7,680,164,134	
2	Trích quỹ DP bổ sung vốn lưu động (5%)	7,680,164,134	
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	11,773,666,343	
II	Trả cổ tức 2020 (tổng 16%)	122,826,364,000	
	- Trả cổ tức bằng tiền 8%	59,196,804,000	
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%	63,629,560,000	
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	-	



II. THÔNG NHẤT KẾT QUẢ SXKD THEO NHƯ SỐ LIỆU KIỂM TOÁN 2020:
(Số liệu chi tiết trong bảng Báo cáo KQSXKD 2020 đã được kiểm toán).

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT, KINH DOANH 2021:

Doanh thu: 4,798 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế: 175 tỷ đồng.

IV. CHIA CỔ TỨC, THÙ LAO CỦA HĐQT NĂM 2020:

1. Chia cổ tức năm 2020:

- Chi cổ tức năm 2020 cho cổ đông là 16% Vốn điều lệ. Trong đó chi 8% bằng và 8% bằng cổ phiếu. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

2. Chi trả thù lao HĐQT năm 2020:

- Chi trả thù lao cho HĐQT năm 2020 là 2.4% lợi nhuận sau thuế năm 2020 bằng tiền. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

V. CHIA CỔ TỨC, THÙ LAO CỦA HĐQT NĂM 2021:

1. Chia cổ tức năm 2021:

- Kế hoạch chi cổ tức năm 2021 cho cổ đông tối thiểu là 16% Vốn điều lệ bằng tiền hoặc bằng cổ phiếu.

- Hình thức tạm ứng: Tạm ứng theo quý. Chi tiết Ủy quyền cho HĐQT.

2. Chi trả thù lao HĐQT năm 2021:

- Chi trả thù lao cho HĐQT năm 2021 là 2.4% lợi nhuận sau thuế năm 2021 bằng tiền. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

VI. LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2021:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, năng lực của Công ty kiểm toán đã được Bộ Tài chính chấp nhận cho kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2021 cho Công ty như sau:

✓ Đơn vị: CÔNG TY TNHH DELOITTE VIET NAM (DELOITTE)

✓ Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.

VII. BỔ SUNG THÊM NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Bổ sung ngành nghề kinh doanh sau:

Xuất bản phần mềm	5820
Lập trình máy vi tính	6201
Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311



VIII SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với các quy định của Luật Doanh Nghiệp 2020, Luật Chứng Khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Bản Điều lệ mới này thay thế bản Điều lệ ngày...*2/1*... và các bản điều chỉnh kèm theo.

2. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Công ty phân quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần trên cơ sở số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành do thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ bằng cách phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Trong trường hợp phát hành cổ phần mới).

3. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị của Công ty ký thông qua bản Điều lệ sửa đổi, đồng thời ghi vào Điều lệ số vốn điều lệ và tổng số cổ phần cụ thể căn cứ trên thực tế thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ bằng cách phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Trong trường hợp phát hành cổ phần mới).

IX. SỬA ĐỔI QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ 2021:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp với các quy định của Luật Doanh Nghiệp 2020, Luật Chứng Khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Bản quy chế nội bộ về quản trị Công ty này thay thế Quy chế nội bộ về quản trị cũ.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị ký thông qua bản Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi.

X. BAN HÀNH QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp với các quy định của Luật Doanh Nghiệp năm 2020, Luật Chứng Khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn có liên quan (**Chi tiết như file đính kèm**).

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị ký thông qua bản quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị.

XI. THỦ TỤC KHÔNG PHẢI CHÀO MUA CÔNG KHAI.

HDQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua nội dung Ông Nguyễn Văn Thời – Chủ tịch HĐQT và người có liên quan khi nhận chuyển nhượng cổ phiếu của Công ty để nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG đạt các mức quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 35 luật chứng khoán (*mua tiếp dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty CP Đầu Tư và Thương Mại TNG*) mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai:

Chi tiết như sau:

- Các cá nhân nhận chuyển nhượng dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai bao gồm:
 - Ông Nguyễn Văn Thời – Chủ tịch HĐQT;
 - Ông Nguyễn Đức Mạnh – Phó CT HĐQT, TGD, con của Chủ tịch HĐQT;

5723
 TY
 ĐẦU TƯ
 THƯƠNG MẠI
 TNG

- Ông Nguyễn Mạnh Linh – Thành viên HĐQT, PTGD, con của Chủ tịch HĐQT.
- Phương thức giao dịch: nhận chuyển nhượng thông qua hình thức khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận trên sàn HNX theo quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.Hà Nội.

XII. PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU KHÔNG CHUYỂN ĐỔI HOẶC/ VÀ 20 TRIỆU CỔ PHIẾU.

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua nội dung: phát hành 300 tỷ trái phiếu không chuyển đổi (Trái phiếu tron) hoặc/ và 20 triệu cổ phiếu.

XIII. PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN.

BẢNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN NĂM 2021 - 2025

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	DANH MỤC DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	NHU CẦU VỐN	Năm					Ghi chú	
				Lũy kế đến năm 2020	2021	2022	2023	2024		2025
1	DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KINH DOANH	14,135,480	6,204,505	568,464	739,220	1,093,364	1,393,364	1,266,728	1,070,000	
1	Cụm công nghiệp Sơn Cầm 1 (TMBT theo thực tế sửa đổi)	1,176,809	841,184	380,964	430,220	30,000	-	-	-	
1.1	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng		650,000	320,000	300,000	30,000				
1.2	Chi phí Đầu tư xây dựng		191,184	60,964	130,220					
2	TNG Village 1	180,000	180,000	170,000	10,000					
3	Khu đô thị TNGreen Sơn Cầm	787,449	284,000	4,000		70,000	70,000	70,000	70,000	
4	TNG Village 2	916,939	550,000		50,000	250,000	250,000			
5	Dự án khu dân cư TNG Phan Đình Phùng (san P57)	23,229	15,300	13,500	2,000					
6	Góp vốn Dự án Khu đô thị mới, văn hoá thể thao phục vụ công cộng Núi Ngọc	147,000	147,000		147,000					
7	Khu đô thị TNG Việt Đức	774,477	700,000				200,000	250,000	250,000	
8	Khu đô thị TNG Việt Thái	725,832	620,000			70,000	200,000	200,000	150,000	
9	Khu đô thị Núi Cốc Escape	8,903,400	2,500,000		100,000	600,000	600,000	600,000	600,000	
10	Cụm công nghiệp Sơn Cầm mở rộng 30 ha	500,344	366,821			73,364	146,728	146,728		

Chi tiết cụ thể ủy quyền cho HĐQT triển khai và thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.


CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN THỜI

TỜ TRÌNH

(V/v: Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ)

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- Phương án này được xây dựng căn cứ vào:
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

- Kết quả kinh doanh trong 02 năm gần nhất:

- Đơn vị tính: đồng

Chi tiêu	Năm 2019	Năm 2020	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	3.027.410.325.947	3.554.954.990.341	17,43%
Doanh thu thuần	4.612.223.735.592	4.480.199.673.570	-2,86%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	292.140.758.210	200.719.234.295	-31,29%
Lợi nhuận khác	-3.532.647.177	-15.095.403.106	327,31%
Lợi nhuận trước thuế	288.608.111.034	185.623.831.189	-35,68%
Lợi nhuận sau thuế	230.111.112.269	153.603.282.678	-33,25%
ROA	7,60%	4,67%	
ROE	21,57%	13,87%	

III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN

1. Bổ sung nguồn vốn để sản xuất và trang bị thêm máy móc, thiết bị, mở rộng quy mô sản xuất; tìm kiếm các cơ hội đầu tư.
- Để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và tạo ra nhân tố đột biến nhằm đưa tốc độ tăng trưởng lên cao trong giai đoạn tiếp theo. Công ty cần tái cấu trúc vốn và nâng cao năng lực tài chính của mình.
 - Nguồn vốn lớn hơn cho phép Công ty mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp Công ty giảm bớt việc phụ thuộc vào nguồn vốn vay, có đủ năng lực tài chính để đầu tư máy móc.

thiết bị, nâng cao năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu khách hàng; tạo điều kiện cho Công ty có thể nắm bắt được những cơ hội kinh doanh tốt.

- Việc tăng vốn còn giúp Công ty bổ sung thêm vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- 2. Tăng quy mô hoạt động góp phần chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh
- Nguồn vốn lớn giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực tài chính, chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nguồn vốn chủ sở hữu lớn hơn góp phần giúp cho doanh nghiệp dễ tiếp cận nguồn vốn vay của Ngân hàng.
- 3. Tận dụng lợi thế của đối tác chiến lược, nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế trên thị trường.
- Việc phát hành cổ phiếu cho các đối tác chiến lược ngoài mục đích nâng cao tiềm lực về vốn cho Công ty, còn giúp Công ty có thể tận dụng được các thế mạnh, lợi thế của cổ đông chiến lược cho sự phát triển của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

IV. CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI

Đại hội đồng cổ đông nhất trí và ủy quyền cho HĐQT làm thủ tục chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi, theo yêu cầu trái chủ phù hợp với quy định về điều kiện điều khoản của Trái Phiếu Chuyển Đổi đã phát hành năm 2018.

V. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- ❖ Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- ❖ Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- ❖ Mã chứng khoán: TNG
- ❖ Vốn điều lệ trước khi phát hành: 795.369.510.000 đồng
- ❖ Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 79.536.951 cổ phần
- ❖ Tổng số cổ phần phát hành: 30.339.803 cổ phần, bao gồm
 - Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020: 6.362.956 cổ phần
 - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động: 3.976.847 cổ phần
 - Phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng: 20.000.000 cổ phần.
- ❖ Về thứ tự thực hiện phát hành: Công ty sẽ thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đồng thời với việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ không được hưởng quyền chi trả cổ tức bằng cổ phiếu. Sau đó, Công ty sẽ tiến hành phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng.

1. Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **6.362.956 cổ phần**
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần



- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện: **100 : 8** (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền. 100 quyền được nhận 08 cổ phần mới).
- Phương án làm tròn. phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Ví dụ: *Tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, cổ đông A sở hữu 123 cổ phần. Số cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu mà cổ đông A được nhận tính theo tỷ lệ cổ phiếu phát hành để chi trả cổ tức là $(123 \times 8)/100 = 9,84$ cổ phần. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu cổ đông A được nhận là 9 cổ phần, còn 0.84 cổ phần lẻ sẽ bị hủy bỏ.*
- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020
- Thời gian dự kiến thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian phát hành cụ thể

2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

- Số lượng cổ phần phát hành tối đa: **3.976.847 cổ phần** (tương đương 5% số lượng cổ phần đang lưu hành tối đa tại thời điểm phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động). Ủy quyền cho HĐQT tính toán và quyết định số lượng cổ phần phát hành bằng 5% số lượng cổ phần đang lưu hành tại thời điểm phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
- Số lượng cổ phần phát hành cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng **01 năm** kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu. Đối tượng được chào bán: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người lao động đã ký hợp đồng lao động với Công ty tại thời điểm lập danh sách.
- Ủy quyền cho HĐQT thông qua tiêu chuẩn và danh sách các đối tượng được tham gia chương trình ESOP, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
- Nguyên tắc xác định giá phát hành cho người lao động:

Dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường.

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu TNG tại thời điểm 31/12/2020 là: 15.514 đồng/cổ phần;
- Giá trị thị trường của cổ phiếu TNG tại ngày 11/03/2021 là: 25.000 đồng/cổ phần

Đối với cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cán bộ công nhân viên, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, giá chào bán cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên được xác định là 10.000 đồng/ cổ phiếu.

- Nguyên tắc xử lý số lượng cổ phiếu không phân phối hết:

Trong trường hợp các cán bộ công nhân viên không mua hết số lượng cổ phần chào bán, ủy quyền cho HĐQT phân phối cho người lao động khác đáp ứng tiêu chí đã được Hội đồng Quản Trị thông qua, với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.

DHDCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn người lao động khác có nhu cầu mua số cổ phần còn lại chưa phân phối hết.

- Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu cho CBCNV:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ việc chào bán cổ phiếu cho CBCNV được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ủy quyền cho HĐQT lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết.

- Thông qua việc cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu theo chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động được lựa chọn này sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019 (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần đạt từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc đã nắm giữ từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp để vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một công ty đại chúng).

3. Phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng

i. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Thương Mại TNG
ii. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu Tư và Thương Mại TNG
iii. Loại cổ phiếu:	Cổ phần phổ thông
iv. Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần
v. Vốn điều lệ trước phát hành (dự kiến)	898.767.540.000 đồng
vi. Số lượng cổ phần phát hành:	20.000.000 cổ phần (Hai mươi triệu cổ phần)
vii. Vốn điều lệ sau phát hành (dự kiến)	1.098.767.540.000 đồng
viii. Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá):	200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).
ix. Phương thức phát hành	Giao cho HĐQT quyết định các phương thức phát hành dựa trên các quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp các lợi ích của Cổ đông và Công ty
x. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành thêm ra công chúng được tự do chuyển nhượng
xi. Giá khởi điểm bán đấu giá	Để đảm bảo đúng quy định pháp luật về cách xác định giá khởi điểm và phù hợp với tình hình biến động giá trên thị trường của cổ phiếu TNG tại thời điểm tiến hành đấu giá, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá khởi điểm dựa theo Nguyên tắc xác định giá khởi điểm và theo tình hình thực tế của thị trường để đợt đấu giá thành công và tối đa hóa giá trị vốn huy động từ đợt phát hành
xii. Nguyên tắc xác định giá khởi điểm	Không thấp hơn giá trị sổ sách tại báo cáo tài chính quý gần nhất.
xiii. Thời gian chào bán dự kiến:	Dự kiến trong năm 2021, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo

572
TỶ
ĐẦU
NG
G
T

	quy định.						
xiv. Đối tượng chào bán	Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu bao gồm nhưng không giới hạn các cổ đông hiện hữu của Công ty.						
xv. Chào mua công khai	Thông qua việc Nhà đầu tư mua cổ phiếu từ phương án phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019 (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần đạt từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc đã nắm giữ từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp để vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một công ty đại chúng).						
xvi. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	70%						
xvii. Phương án sử dụng vốn dự kiến	<p>Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán dự kiến là 308.240.000.000 (Bằng chữ: Ba trăm linh tám tỷ hai trăm bốn mươi triệu đồng), tạm tính giá khởi điểm là giá trị sổ sách tại ngày 31/03/2021 (15.412 đồng/ cổ phần).</p> <p>Vốn huy động được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng cho các mục đích sau:</p> <table border="1" data-bbox="587 1079 1471 1384"> <thead> <tr> <th>Mục đích sử dụng</th> <th>Số tiền (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Bổ sung vốn lưu động và vốn cho các dự án kinh doanh bất động sản</td> <td>308.240.000.000.000</td> </tr> <tr> <td>Tổng cộng</td> <td>308.240.000.000.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Căn cứ vào kết quả chào bán thực tế, ĐHQĐ ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được phân bổ lại, điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.</p>	Mục đích sử dụng	Số tiền (đồng)	Bổ sung vốn lưu động và vốn cho các dự án kinh doanh bất động sản	308.240.000.000.000	Tổng cộng	308.240.000.000.000
Mục đích sử dụng	Số tiền (đồng)						
Bổ sung vốn lưu động và vốn cho các dự án kinh doanh bất động sản	308.240.000.000.000						
Tổng cộng	308.240.000.000.000						
xviii. Phương án xử lý cổ phiếu không bán hết từ đợt chào bán hoặc chào bán không thành công	Ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho cổ đông hiện hữu, người lao động của Công ty có nhu cầu hoặc cổ đông quan tâm với giá không thấp hơn giá khởi điểm. Trong trường hợp chào bán cho các đối tượng khác (ngoài cổ đông hiện hữu và người lao động), HĐQT xác định tiêu chí và danh sách các nhà đầu tư chào bán tiếp. Số cổ phiếu không chào bán hết khi chào bán tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.						
xix. Rủi ro pha loãng	<p>Trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) rủi ro pha loãng EPS, (ii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iii) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.</p> <p>Rủi ro pha loãng EPS</p> <p>Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:</p>						

	<p>Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:</p> $EPS_{pha\ loang} = \frac{E}{Qbq}$ <p>Trong đó:</p> <p>EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công</p> <p>E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông</p> <p>Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)</p> <p>Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.</p> <p>Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần</p> <p>Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:</p> $BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$ <p>Trong đó:</p> <p>NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông</p> <p>Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành</p> <p>CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ</p> <p>BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu</p> <p>Với việc phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2021 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.</p> <p>Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết</p> <p>Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm nếu có cổ đông hiện hữu không tham gia đấu giá trong đợt phát hành lần này.</p>
<p>xx. Lưu ký và niêm yết bổ sung</p>	<p>Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật.</p>
<p>xxi. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu chưa chào bán hết nếu cần. Trong trường hợp số cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ huy động vốn vay ngân hàng, trái phiếu để bù đắp.</p>

4. Các nội dung khác

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành nêu trên, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;

- Quyết định mức giá khởi điểm phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh/thay đổi phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
- Chủ động xây dựng, giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đồng thời chủ động bổ sung, chỉnh sửa, điều chỉnh phương án phát hành, và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng có thẩm quyền;
- Xây dựng và thông qua Phương án sử dụng vốn chi tiết cho các mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.
- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng theo phương án sử dụng vốn chi tiết của HĐQT và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCD gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán.
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan đến đợt phát hành tăng vốn điều lệ này theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT. BKTNB;
- Lưu HC.



**CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN THỜI**